

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH 1: MÙA HÈ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 14/4 - 18/4/2025

Người thực hiện: Trương Thị Chắc

Thứ 2 ngày 14 tháng 4 năm 2025

PTTM

Dạy KNCH: Mùa hè đến

(Quyền 05- quyền được giáo dục , học tập, phát triển năng khiếu - MĐ liên hệ)

HN: “KHÚC CA BỐN MÙA” (Nguyễn Hải)

TCÂN : Tai ai tinh

I.MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU :

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát “Mùa hè đến”.
- Trẻ hiểu về quyền tham gia của trẻ em qua hoạt động âm nhạc: mọi người đều có quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu của bản thân; Trẻ hát đúng nhạc, đúng giai điệu bài hát và chơi trò chơi đúng theo yêu cầu.
- Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết.

II. CHUẨN BỊ :

- Nhạc bài hát “Mùa hè đến” “Khúc ca bốn mùa”

III. TIẾN HÀNH:

1. Ổn định tổ chức:

- Cô đọc câu đố:

“Mùa gì nóng bức
Trời nắng chang chang
Đi học, đi làm
Phải mang nón, mũ?”

- Đố các con biết đó là mùa nào?
- Con biết gì về mùa hè?
- > Cô dẫn dắt đến bài học.

2. Dạy hát: “Mùa hè đến”

- Cô giới thiệu bài hát. Tên tác giả.
- Cô hát lần 1 có nhạc.
- Nội dung: Bài hát nói về một mùa hè sắp đến, mùa hè có cảnh đẹp, có tiếng chim hót ríu rít, vui nhộn, có trăm hoa đua nở, có những chú bướm bay lượn trong ánh nắng mặt trời, các bạn nhỏ đã cùng nhau múa hát để đón một mùa hè mới lại đến.
- Cô hát lần 2 không nhạc.
- Cả lớp hát bài hát cùng cô 2 - 3 lần (Cô sửa sai)

- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân hát
- Cô hỏi trẻ ý tưởng kết hợp với vận động gì?
- Cô chót vận động vỗ tay theo nhịp
- Mời cả lớp hát và vận động cùng cô 1-2 lần
- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cả lớp hát lại bài hát 1-2 lần.

-> Liên hệ quyền trẻ em: Qua hoạt động dạy hát bài "Mùa hè đến" các con được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu của bản thân. Các con hãy luôn mạnh dạn, tự tin và thể hiện hết khả năng của mình.

3. Nghe hát: “Khúc ca bốn mùa”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả.
- Cô hát lần 1: Cô nói nội dung bài hát: Bài hát nói lợi ích của mưa và nắng, luôn đem lại niềm vui của bốn mùa tươi đẹp cho hoa lá tốt tươi.
- Cô hát lần 2: trẻ hưởng ứng cùng cô.

*Giáo dục: trẻ biết yêu thiên nhiên, biết bảo vệ cơ thể khi gặp trời mưa, trời nắng.

4. TCAN: Tai ai tinh

- Cách chơi: cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp kín, cô mời 1 bạn bất kỳ đứng tại chỗ hát 1 bài hát. Bạn đội mũ chóp kín có nhiệm vụ nghe thật tinh và đoán xem bạn nào hát, bạn hát bài gì.
- Luật chơi: bạn đội mũ chóp kín đoán đúng thì bạn hát phía dưới lên thay thế, nếu đoán sai thì nhảy lò cò.
- Trẻ chơi 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô đồng viên, khuyến khích trẻ.

***Đánh giá cuối ngày:**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 15 tháng 4 năm 2025

PTTCXH
Trò chuyện về mùa hè

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU :

- Trẻ biết một số đặc điểm thời tiết, cảnh vật và sinh hoạt của mùa hè
- Rèn cho trẻ kỹ năng chú ý quan sát, kỹ năng hợp tác. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, trẻ biết trả lời câu hỏi của cô đầy đủ và chính xác
- Giáo dục trẻ biết mặc trang phục phù hợp với thời tiết, biết ăn uống và vệ sinh cá nhân thường xuyên để phòng tránh bệnh tật mùa hè.

II. CHUẨN BỊ.

- Hình ảnh thời tiết mùa hè, trang phục, các hoạt động mùa hè trên máy tính
- Nhạc bài hát theo chủ đề, vòng TD
- Một số đồ dùng và trang phục khác cho trẻ chơi trò chơi.

III. TIẾN HÀNH.

1. Gây hứng thú

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề

"Mùa gì nóng nực?
Trời nắng chang chang?
Đi học đi làm
Phải đội mũ nón"

- Đố chúng mình biết đó là mùa gì?
- Vậy thời tiết mùa hè ntn?
- > Cô dẫn dắt trẻ vào bài

2. Bé với mùa hè

- Cô mở video các hình ảnh về mùa hè cho trẻ xem và trò chuyện với trẻ
- + Các con vừa xem video gì?
- + Mùa nào được nhắc tới trong đoạn video?
- + Bầu trời mùa hè ntn?
- + Phong cảnh cây cối hoa lá khi mùa hè đến ntn?
- + Trang phục thường được mặc khi mùa hè đến ra sao?
- + Những món ăn gì đặc trưng có trong mùa hè?
- + Thời tiết mùa hè ntn có gì khác so với thời tiết mùa đông?

+ Mùa hè nóng bức khi đi học đi chơi phải chú ý điều gì?

+ Cảm nhận của con khi mùa hè đến ntn? Vì sao?

+ Nắng nóng gay gắt sẽ ảnh hưởng gì đến cuộc sống của con người và mọi vật?

+ Khi đi ra ngoài trời nắng chúng mình phải thế nào?

-> Cô khái quát mùa hè mùa cho hoa thơm và trái ngọt, thời tiết nắng nóng chúng ta phải uống nhiều nước hơn để khi cơ thể ra mồ hôi không mất nhiệt mất sức và mặc những bộ trang phục nhẹ nhàng thoáng cho mát mẻ. Đặc biệt có nhiều món ăn ngon bổ dưỡng mới lạ.

3. Thời trang mùa hè

- Cô chia trẻ thành 3 nhóm cho các nhóm lên chọn trang phục đồ dùng mình thích.

- Cho trẻ đứng thành 3 hàng dọc lần lượt từ bạn đầu hàng lên bật qua vòng lấy 1 trang phục mùa hè xong chạy về cuối hàng, bạn tiếp theo mới được lên. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào lấy được nhiều và đúng đội đó chiến thắng.

- Cô cho trẻ về 3 nhóm mặc trang phục đó và biểu diễn thời trang (khen trẻ)

Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 16 tháng 4 năm 2025

PTNN

Dạy trẻ đọc thơ: Ông mặt trời óng ánh (TG Ngô Thị Bích Hiền)

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung và thuộc bài thơ “ Ông mặt trời óng ánh”
- Rèn trẻ trả lời to, rõ ràng, đủ câu khi trả lời câu hỏi của cô.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động.

II.CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa nội dung bài thơ trên máy tính
- Nhạc bài hát “ Năng sớm”

III.TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô đố trẻ:

Ông gì sáng chói
Soi rọi khắp nơi
Mang áo ra phơi
Thì mau khô nhất?

+ Đố là gì?

+ Con nhìn thấy ông mặt trời vào những khi nào?

=> Cô khái quát lại và dẫn dắt trẻ đến với bài thơ “ Ông mặt trời óng ánh” của TG Ngô Thị Bích Hiền

2. Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ “Ông mặt trời óng ánh” – TG Ngô Thị Bích Hiền

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc lần 1 kết hợp với cử chỉ, điệu bộ
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về ông mặt trời buổi sáng thường tỏa những tia nắng ấm áp xuống trái đất sưởi ấm cho muôn loài, em bé và mẹ rất yêu mến ông mặt trời như một người ông trong gia đình.
- Giải thích từ khó: + óng ánh: ánh sáng lấp lánh trông thật đẹp mắt.
- + Tỏa nắng: ánh nắng lan truyền ra xung quanh.
- Cô đọc lần 2 bằng tranh minh họa trên máy tính.
- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần.
- Cô cho tổ, nhóm, cá nhân đọc luân phiên (Cô chú ý sửa sai, sửa giọng cho trẻ)

* Đàm thoại:

- Tên bài thơ, tên tác giả?
- Tác giả đã miêu tả ông mặt trời như thế nào?
- Ông mặt trời đã tỏa nắng cho những ai?
- Khi ông mặt trời chiếu ánh nắng xuống 2 mẹ con thì xuất hiện gì nào?
- Hai ông cháu đã nhìn nhau với ánh mắt như thế nào?
- Bạn nhỏ đã nói gì với ông mặt trời?
- Tình cảm của bạn nhỏ với ông mặt trời như thế nào? Câu thơ nào thể hiện điều đó?
- Các con có yêu quý ông mặt trời không? Khi thời tiết nắng, nóng thì các con thường mặc quần áo như thế nào?

* Giáo dục: Ông mặt trời giúp cho cây xanh quang hợp tươi tốt, tỏa năng ấm áp cho muôn loài. Tuy nhiên các con không nên nhìn vào ông mặt trời nhiều vì nó có hại cho mắt, khi thời tiết nắng nóng các con phải mặc quần áo cộc, mát, đi ra ngoài nắng phải đội nón, mũ, kính.

- Cô cho cả lớp đọc lại bài thơ 1-2 lần.

Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 17 tháng 4 năm 2025

STEAM

Dạy trẻ: Làm phao bơi (EDP)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S - Khoa học

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm chất liệu và công dụng của phao bơi.

2. T- Công nghệ

- Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ phù hợp: bóng bay, chai nhựa, bóng nhựa, băng dính 2 mặt, dây dù

3. E - Kỹ thuật

- Trẻ có khả năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra phao bơi, kỹ năng cắt, dán, dính..

4. M - Toán học

- Trẻ nêu được các biểu tượng toán học có liên quan đến nội dung hoạt động: to, nhỏ, dài, ngắn, tròn, dẹt, cao, thấp; ít, nhiều...

5. Nghệ thuật (A)

- Trẻ dùng các nguyên vật liệu trang trí, sắp đặt các phần của phao bơi một cách hợp lý, cân đối

6. Ngôn ngữ, chữ viết

- Rèn cho trẻ khả năng nghe, hiểu, biểu đạt ý tưởng, chia sẻ ý tưởng

7. Kỹ năng thể kỷ 21 (Kỹ năng 4c):

- Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: bóng bay, bóng nhựa, chai nhựa, băng dính 2 mặt, dây dù các hình dán họa tiết trang trí phao bơi.

- Dụng cụ: Súng bắn keo, băng dính, thước đo, kéo..., một số đồ dùng để trang trí (kim sa, đồ gắn dính, sticker ,...) ... giá vẽ, rổ đựng nguyên liệu

- Video bước 1, bước 2, bước3.

II. QUY TRÌNH

1. Bước 1: Hỏi (HD đón trẻ thứ 2 ngày 14/4)

Cô cho trẻ xem video về lũ lụt

- Trò chuyện:

+ Các con nhìn thấy gì?

+ Khi nào cần dùng đến phao bơi?

- Ai muốn tự làm 1 chiếc phao bơi của riêng mình.

- Vậy chúng mình sẽ quyết định làm gì? (Làm phao bơi)

- Cô cùng trẻ thống nhất tiêu chí làm phao bơi:

+ TC1: Nổi được trên nước

+ TC2: Không bị thấm nước

+ TC3: Trang trí đẹp mắt

2. Bước 2: Tưởng tượng (HDC thứ 3 ngày 14/4)

- Các con biết phao bơi có đặc điểm như thế nào?

- Chúng mình sẽ làm phao bơi bằng chất liệu gì?

- Con sẽ sử dụng nguyên vật liệu gì để làm phao bơi?

- Để phao bơi đẹp thì chúng mình sẽ làm gì?

- Cô chia trẻ về nhóm và cùng thảo luận về phao bơi mà nhóm mình sẽ làm?

3. Bước 3: Lập kế hoạch (HĐC thứ 3 ngày 15/4)

- Trẻ đi lấy đồ dùng, dụng cụ về nhóm

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận, phân công công việc cùng nhau vẽ bản thiết kế phao bơi mà nhóm mình làm.

4. Bước 4: Chế tạo (HĐH thứ 5 ngày 17 tháng 4)

- Cô giới thiệu bài học hôm nay

- Giờ học hôm trước chúng mình đã thiết kế cái gì nhỉ?

- Cho trẻ xem video bước 1,2,3

- Hỏi lại trẻ tiêu chí làm phao bơi mà hôm trước đã thống nhất.

- Cô cùng trẻ nhắc lại

+ TC1: Nổi được trên nước

+ TC2: Không bị thấm nước

+ TC3: Trang trí đẹp mắt

- Trẻ về 4 nhóm để thảo luận và phân công nhiệm vụ

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu về 4 nhóm để thực hiện làm phao bơi (Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần)

- Trong lúc trẻ thực hiện, cô nhắc nhở trẻ điều chỉnh cho phù hợp với tiêu chí.

- Cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: Tên sản phẩm, nguyên vật liệu, cách làm, trang trí, so sánh sản phẩm với bản thiết kế dựa trên tiêu chí.

+ Dự kiến 1 số câu hỏi:

- Sản phẩm của nhóm con là gì?

- Các con đã dùng nguyên vật liệu gì để tạo ra phao bơi?

- Nhóm con đã làm như thế nào?

- Các con đã trang trí phao bơi bằng gì?

- Nhóm con làm theo đúng bản thiết kế chưa nào?

- Con có hài lòng với chiếc phao bơi mà nhóm mình làm không?

- Nếu được thay đổi, con sẽ làm như thế nào?

-> Cô kết luận: Phao bơi phải đảm bảo tiêu chí: Nổi được trên nước, không bị thấm nước, trang trí đẹp mắt.

5. Bước 5: Cải tiến

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào chiều thứ 6 ngày 18/4/25

***Đánh giá cuối ngày:**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 18 tháng 4 năm 2025

PTNT

Đếm đến 5, nhận biết các nhóm có 5 đối tượng. Nhận biết số 5.

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biế đếm đến 5. Nhận biết các nhóm có 5 đối tượng. Nhận biết số 5.
- Luyện cách đếm từ trái sang phải. Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định .
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 5 áo, 5 quần, thẻ số từ 1-5, 2 thẻ số 5.
- 1 số nhóm đồ dùng xếp xung quanh lớp có số lượng : 2,3,4, 5
- Mỗi trẻ 1 bài tập “Bé hãy khoanh tròn nhóm phao bơi có số lượng là 5 và nối và tô màu số tương ứng”, sếp màu.

III. TIẾN HÀNH:

1. Ôn luyện trong phạm vi 5

- Cho trẻ đi tìm nhóm đồ dùng có số lượng 2,3,4 để lên bàn

- Đếm và đặt thẻ số tương ứng

2. Tạo nhóm có số lượng là 5, đếm đến 5, nhận biết số 5.

- Thưởng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng

- Hãy xem trong rổ có gì?

- Xếp tất cả số áo thành một hàng ngang từ trái sang phải

- Xếp 4 chiếc quần dưới mỗi chiếc áo, xếp từ trái sang phải, tương ứng 1-1.

- Hãy so sánh số áo và số quần với nhau?

- Số nào nhiều hơn, số nào ít hơn? Nhiều hơn là mấy?

- Trẻ đếm số lượng 2 nhóm và đặt thẻ số tương ứng.

- Làm thế nào để số quần và số áo bằng nhau? (Thêm 1 quần)

- Số lượng 2 nhóm này ntn với nhau? Cùng bằng mấy?

- Vậy 4 thêm 1 là mấy?

=> Tất cả đồ vật có số lượng là 4 khi thêm 1 đều là 5.

- Cho trẻ lấy số đồ dùng trên bàn cho đủ số lượng là 5

- Cô cùng trẻ kiểm tra.

- Để biểu thị cho nhóm có số lượng là 5 người ta dùng số mấy? – Trẻ nhật số 5 – đọc số 5.

- Cô giới thiệu số 5 và cho trẻ đọc số 5.

- Số 5 này đặt vào nhóm nào?

- Cho trẻ bớt dần số quần, nói số lượng còn lại. Đặt số tương ứng

- Cát hết số áo, vừa cát vừa đếm.

3. Trò chơi ôn luyện.

- TC1: Tạo số 5: Trẻ vừa đi vừa hát bài “Mùa hè đến”. Trẻ hát đến câu cuối cùng nhanh chân đứng thành số 5.

- TC2: Khoanh nhóm phao bơi có số lượng là 5, nối với số 5, tô màu số 5.

+ Cô hướng dẫn trẻ cách làm. Trẻ tô nối.

+ Khi xong cho trẻ đứng thành vòng tròn giờ bài của mình lên. Cô cùng trẻ kiểm tra, nhận xét bài.

Kết thúc tiết học.

***Đánh giá cuối ngày:**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt

Người soạn